

Phụ lục
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG VÀ
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ THUỘC THẨM QUYỀN QUẢN LÝ CỦA SỞ Y TẾ
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /01/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Lắk)

I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
Lĩnh vực Tài chính y tế					
1	Thủ tục khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế	Giải quyết ngay sau khi xuất trình hồ sơ	Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế	- Theo quy định của Bộ trưởng Bộ Y tế đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc Bộ Y tế và các Bộ khác về giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán, giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh do ngân sách nhà nước thanh toán, giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán mà không phải là dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định; - Đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh: Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 32/2024/NQ-HĐND ngày 31/12/2024 của HĐND tỉnh.	- Luật Bảo hiểm y tế số 25/2008/QH12; Luật số 46/2014/QH13, Luật số 51/2024/QH15 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế; - Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15; - Các Nghị định của Chính phủ số: 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018; 75/2023/NĐ-CP ngày 19/10/2023; 02/2025/NĐ-CP ngày 01/01/2025; - Các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Y tế số: 01/2025/TT-BYT ngày 01/01/2025; 18/2024/TT-BYT ngày 01/10/2024; - Quyết định số 1895/1997/QĐ-BYT ngày 19/9/1997 của Bộ trưởng Bộ Y tế; - Nghị quyết số 32/2024/NQ-HĐND ngày 31/12/2024 của HĐND tỉnh Đắk Lắk.

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
2	Ký Hợp đồng khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế lần đầu	Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (theo ngày ghi trên dấu công văn đến)	Cơ quan Bảo hiểm xã hội tỉnh, cấp huyện	Không có	- Luật Bảo hiểm y tế số 25/2008/QH12; Luật số 46/2014/QH13, Luật số 51/2024/QH15 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế; - Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15; - Các Nghị định của Chính phủ số: 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018; 75/2023/NĐ-CP ngày 19/10/2023; 02/2025/NĐ-CP ngày 01/01/2025; - Quyết định số 1895/1997/QĐ-BYT ngày 19/9/1997 của Bộ trưởng Bộ Y tế; - Thông tư số 18/2024/TT-BYT ngày 01/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế.
3	Ký Hợp đồng khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế hằng năm	Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (theo ngày ghi trên dấu công văn đến)	Cơ quan Bảo hiểm xã hội tỉnh, cấp huyện	Không có	
4	Ký Hợp đồng khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt bổ sung chức năng, nhiệm vụ, phạm vi chuyên môn, cấp chuyên môn kỹ thuật trong việc thực hiện khám bệnh, chữa bệnh	Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (theo ngày ghi trên dấu công văn đến)	Cơ quan Bảo hiểm xã hội tỉnh, cấp huyện	Không có	

II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ (được công bố tại Quyết định số 338/QĐ-UBND ngày 08/02/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh)

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VB QPPL quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
1	1.003.691	Khám GDYK lần đầu đối với người hoạt động kháng chiến bị phơi nhiễm với chất độc hóa học quy định tại Điều 38 Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng	Thông tư số 49/2024/TT-BYT ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế	Giám định y khoa	Trung tâm Giám định y khoa tỉnh
2	1.003662	Khám GDYK lần đầu đối với con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị phơi nhiễm với chất độc hóa học quy định tại Điều 38 Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng			
3	1.002412	Khám giám định đối với trường hợp vết thương tái phát do Trung tâm giám định y khoa tỉnh, thành phố thực hiện			
4	1.002405	Khám giám định đối với trường hợp vết thương còn sót do Trung tâm giám định y khoa tỉnh, thành phố thực hiện			
5	1.002392	Khám giám định đối với trường hợp bổ sung vết thương do Trung tâm giám định y khoa tỉnh, thành phố thực hiện			
6	2.001022	Khám giám định đối với trường hợp đã được xác định tỷ lệ tạm thời do Trung tâm giám định y khoa tỉnh, thành phố thực hiện			

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VB QPPL quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
7	1.002360	Khám giám định thương tật lần đầu do Trung tâm giám định y khoa tỉnh, thành phố hoặc Trung tâm giám định y khoa thuộc Bộ Giao thông vận tải thực hiện	Thông tư số 49/2024/TT-BYT ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế	Giám định y khoa	Trung tâm Giám định y khoa tỉnh
8	1.010078	Cấp giấy chứng nhận mắc bệnh, tật, dị dạng, dị tật có liên quan đến phơi nhiễm với chất độc hóa học			Sở Y tế